

DANH MỤC

Danh mục bệnh hiểm nghèo làm cơ sở để thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu theo quy định tại Nghị định số 343/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

(Ban hành kèm theo Thông tư số .../2026/TT-BYT ngày ... tháng ... năm ... của Bộ trưởng Bộ Y tế)

STT	Tên bệnh*	Mã bệnh	Ghi chú
1	Bệnh HIV dẫn đến bệnh nhiễm trùng và ký sinh trùng/ gây u ác tính/ dẫn đến các bệnh xác định khác/ bệnh lý khác	B20 đến B23	HIV giai đoạn AIDS đang có các nhiễm trùng cơ hội, suy kiệt, không có khả năng tự chăm sóc bản thân
2	U ác tính	C00 đến C97	Giai đoạn cuối
3	Thiếu máu tan máu mắc phải	D59 (từ D59.0 đến 59.5)	Có biến chứng
4	Các thể suy tủy xương khác	D61 (từ D61.0 đến D61.3; từ D61.8 đến D61.9)	Có biến chứng
5	Ban xuất huyết giảm tiểu cầu vô căn	D69.3	Trường hợp không đáp ứng với điều trị thông thường
6	Các bệnh của tổ chức lympho-liên võng và (tổ chức bào) mô bào-liên võng xác định khác	D76 (từ D76.0 đến D76.2)	Mức độ nặng
7	Suy giảm miễn dịch kết hợp	D81	
8	Bệnh đái tháo đường phụ thuộc insulin	E10.5 đến E10.8	Có biến chứng nặng ở các cơ quan đích (mắt, tim, thận, mạch máu) gây ảnh hưởng đến sức khỏe nghiêm trọng, cần người giúp đỡ thường xuyên
9	Bệnh đái tháo đường type 2 có biến chứng	E11.7	Có biến chứng nặng ở các cơ quan đích (mắt, tim, thận, mạch máu) gây ảnh hưởng đến sức khỏe nghiêm trọng, cần có người giúp đỡ thường xuyên
10	Sa sút trí tuệ	F01 đến F03	Tình trạng sa sút trí tuệ nặng, mất trí nhớ hoàn toàn, phải chăm sóc y tế liên

STT	Tên bệnh*	Mã bệnh	Ghi chú
			tục, thường xuyên
11	Viêm não, viêm tủy và viêm não- tủy	G04	Mức độ nặng
12	Teo cơ do tổn thương tủy sống và hội chứng liên quan	G12	
13	Bệnh Parkinson	G20	Bệnh Parkinson giai đoạn di chứng, phải có người chăm sóc y tế
14	Xơ cứng rải rác	G35	Mức độ nặng, tổn thương đa cơ quan
15	Động kinh cơn lớn, không đặc hiệu (kèm hay không có cơn nhỏ)	G40.6	Động kinh kháng thuốc
16	Nhược cơ	G70.0	Trường hợp không đáp ứng điều trị thông thường
17	Liệt nửa người	G81	
18	Liệt hai chân và liệt tứ chi	G82, G83	
19	Mù hai mắt	H54.0	
20	Suy tim	I50	Suy tim độ 3, độ 4
21	Suy gan	K72	Mức độ nặng
22	Xơ gan	K74	Giai đoạn mất bù, biến chứng chảy máu tiêu hóa, giãn vỡ tĩnh mạch thực quản; hội chứng não gan, suy kiệt
23	Lupus ban đỏ hệ thống	M32	Có biến chứng, không đáp ứng với điều trị thường quy
24	Bệnh thận mạn tính	N18.4; N18.5	Giai đoạn 4, 5
25	Thận nhân tạo chu kỳ	Z99.2	
26	Bệnh lao	A15-A19	Kháng thuốc, Suy kiệt nặng thường xuyên phải vào viện điều trị.

STT	Tên bệnh*	Mã bệnh	Ghi chú
27	Bệnh tâm thần	F00-F39; F60-F69; F99	
28	Alzheimer	G30	Mất trí nhớ hoàn toàn ở người già phải có người phục vụ
29	Viêm tắc động mạch chi	I74	đã có biến chứng hoại tử, phải phẫu thuật cắt cụt một hoặc nhiều chi
30	Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính	J44.9	Giai đoạn cuối, khó thở thường xuyên. Suy kiệt nặng thường xuyên phải vào viện điều trị.
31	Giãn phế quản lan tỏa 2 phổi	J47	khó thở thường xuyên, Suy kiệt nặng thường xuyên phải vào viện điều trị.
32	Xơ cứng bì	M34	Toàn thể tiến triển, có biến chứng loét da không hồi phục
33	Cứng khớp	M24, M25	Bất lực vận động hoàn toàn phải di chuyển bằng xe lăn.
34	Thương tích gây hậu quả nặng nề gây cụt 2 tay, 2 chân hoặc 1 tay và 1 chân	T05.0, T05.2, T05.3, T05.5, T05.6	(trừ những người đã được hưởng chế độ thương binh, bệnh binh; tai nạn lao động đã được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội)

*Ghi chú: *Tên bệnh kèm theo mã bệnh và ghi chú.*